

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

**TCVN 9651:2013
ISO/TR 211:1999**

**TINH DẦU – NGUYÊN TẮC CHUNG
VỀ GHI NHÃN VÀ ĐÓNG DẤU BAO BÌ**

Essential oils – General rules for labelling and marking of containers

Hà Nội - 2013

Lời nói đầu

TCVN 9651:2013 hoàn toàn tương đương với ISO/TR 211:1999;

TCVN 9651:2013 do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC/F2
Dầu mỡ động vật và thực vật biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường
Chất lượng thẩm định, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Tinh dầu – Nguyên tắc chung về ghi nhãn và đóng dấu bao bì

Essential oils – General rules for labelling and marking of containers

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định các nguyên tắc chung về ghi nhãn và đóng dấu bao bì đựng tinh dầu để có thể nhận biết sản phẩm chứa bên trong.

2 Thuật ngữ và định nghĩa

Trong tiêu chuẩn này áp dụng thuật ngữ và định nghĩa sau:

2.1

Ghi nhãn (labelling)

Cách thức cho phép nhận biết và mô tả đặc điểm của sản phẩm chứa bên trong bao bì bằng nhãn, thẻ đeo, dấu khắc v.v. ...mà không tạo thành một phần của bao bì.

2.2

Đóng dấu (marking)

Cách thức cho phép nhận biết và mô tả đặc điểm của sản phẩm chứa bên trong bao bì bằng con dấu, tem hoặc bằng hình ảnh, tạo thành một phần của bao bì.

3 Yêu cầu chung

Do nhãn có thể bị hỏng hoàn toàn hoặc hỏng từng phần nên việc đóng dấu vẫn được dùng nhiều hơn, đặc biệt đối với bao bì có thể tích lớn (ví dụ; thùng, hộp).

Tuy nhiên, nhãn có thể thuận tiện cho các bao bì nhỏ đựng mẫu chuẩn hoặc mẫu thử nghiệm.

Vật liệu làm nhãn phải đủ bền để chịu được các điều kiện vận chuyển.

Nhãn phải được cố định sao cho không thể thay thế được cũng như không sử dụng lại được.

Dấu phải được đóng trực tiếp lên bao bì, phải bền và không dễ tẩy xóa được.

4 Yêu cầu cụ thể

Nhãn và/hoặc dấu phải:

- dễ hiểu;
- hình vẽ ở vị trí dễ quan sát;
- dễ đọc và không tẩy xóa được;

Nhãn và/hoặc dấu không được:

- có bất kỳ chữ in hoặc hình ảnh nào không rõ ràng minh bạch;
- gây hiểu nhầm cho người sử dụng về các đặc tính, bản chất, việc nhận biết, chất lượng, thành phần, hạn sử dụng, nguồn gốc, xuất xứ, phương pháp sản xuất hoặc các yêu cầu;
- thể hiện công dụng hoặc các đặc tính mà tinh dầu không có.

5 Nội dung được ghi nhãn hoặc đóng dấu

Nhãn và/hoặc dấu phải nêu rõ các nội dung sau:

- tên thương mại của tinh dầu, tên thực vật (tên Latin kèm theo tên tác giả) của cây trồng và phần của cây thu được [4];
- tên hoặc tên thương mại và địa chỉ của nhà sản xuất hoặc nhà phân phối;
- phương pháp chế biến hoặc bất kỳ quá trình xử lý đặc biệt nào (ví dụ, chưng cất, tách phân đoạn, ép v.v....);
- tỷ lệ phần trăm của thành phần chính nếu giá trị thương mại của tinh dầu phụ thuộc vào chúng;
- khối lượng tổng, khối lượng bì và khối lượng tịnh;
- các điều kiện bảo quản cụ thể (như nhiệt độ bảo quản), tinh dầu đã được gạn hay chưa và hướng dẫn sử dụng;
- số mẻ hoặc ngày sản xuất, để cung cấp mọi thông tin về nguồn gốc và phương pháp chế biến tinh dầu, trong trường hợp nghi ngờ hoặc không phù hợp với các yêu cầu;
- nguồn gốc hoặc nước xuất xứ;
- biểu tượng và dấu hiệu mối nguy liên quan đến chất và dấu hiệu nguy cơ cụ thể (theo quy định hiện hành) [1] [2];

j) điểm chớp cháy khi bảo quản, đối với các sản phẩm dễ cháy, nếu có;

k) đối với tinh dầu sử dụng cho con người:

- hạn sử dụng cho đến khi tinh dầu vẫn giữ được tất cả các đặc tính của chúng [3];

- hàm lượng của thành phần hoặc nhóm thành phần, nếu được bổ sung vào các sản phẩm thực phẩm thì phải tuân thủ giới hạn định lượng theo quy định hiện hành.

Thư mục tài liệu tham khảo

- [1] Council directive, 7 June 1988, on the approximation of the laws, regulations and administrative provision of the Member States relating to the classification, packaging and labelling of dangerous preparations (88/379/EEC).
 - [2] Food and Drug Administration, 21 CFR – Part 1 (701) relating to labelling of cosmetic products.
 - [3] Decree 91-366, 11 April 1991 relating to the aromas intended for use in foodstuffs. Official Journal of the French Republic, 17 April 1991, modified by the decree 92-814 dated 17 August 1992, published in the Official Journal of the French Republic, 22 August 1992.
 - [4] ISO 4720:1992, *Essential oils – Nomenclature*.
-